

Số: 57/QĐ-MNTT

Toàn Thắng, ngày 07 tháng 06 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai các khoản thu hộ, thu thỏa thuận Hè**  
**năm học 2024-2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON TOÀN THẮNG**

*Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT- BGDDT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ GD&ĐT về Ban hành quy chế công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định danh mục các khoản thu, các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục tại các trường mầm non, giáo dục phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo công lập khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hải Dương từ năm học 2024-2025;*

*Căn cứ Công văn số 154/PGDDT-GDMN ngày 20/05/2025 của Phòng GD&ĐT huyện Gia Lộc về việc thực hiện một số nhiệm vụ trong hè và chuẩn bị cho năm học 2025- 2026;*

*Căn cứ vào Nghị quyết họp chi bộ ngày 21/05/2025, Ban giám hiệu mở rộng ngày 22 tháng 05 năm 2025; Nghị quyết họp Hội đồng trường ngày 23/5/2025 và hội đồng sư phạm ngày 27/5/2025; Nghị quyết họp Ban đại diện cha mẹ học sinh ngày 26/5/2025 Theo đề nghị của Kế toán trưởng nhà trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai các khoản hộ, thu thỏa thuận Hè năm học 2024-2025 của trường Mầm non Toàn Thắng. (Theo biểu đính kèm)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận Kế toán, Thủ quỹ và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đại diện PHHS;
- BGH;
- Bộ phận tài chính;
- Lưu :VT.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**



**Dương Thị Thoa**

TRƯỜNG MẦM NON TOÀN THẮNG

DANH SÁCH CÁC KHOẢN THU HỘ, THU THỎA THUẬN

HÈ NĂM HỌC 2024-2025

( Kèm theo Quyết định số 57 ngày 07 tháng 6 năm 2025)

| TT | Tên khoản thu           | Mức thu                                              | Hình thức thu | Ghi chú |
|----|-------------------------|------------------------------------------------------|---------------|---------|
| 1  | Kinh phí trông hè       | (4.000đ/1 giờ x10 giờ = 40.000đ x 25 ngày/tháng/trẻ) | Theo tháng    |         |
| 2  | Phụ phí                 | 45.000đ/ tháng/ trẻ                                  | Theo tháng    |         |
| 3  | Tiền Nước uống          | 7.000đ/tháng/ trẻ                                    | Theo tháng    |         |
| 4  | Tiền điện điều hòa      | Theo thực tế chốt trên công tơ các lớp               | Theo tháng    |         |
| 5  | Tiền ăn bán trú         | 17.000đ/ngày/ trẻ                                    | Theo tháng    |         |
| 6  | Tiền Vệ sinh môi trường | 15.000đ/ tháng/ trẻ                                  |               |         |

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Thoa